

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3529 /CNTY-KD&TYCD

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2026

V/v hướng dẫn triển khai công tác kiểm tra nhà nước về ATTP nhập khẩu

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố;
- Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Y tế Thành phố Đà Nẵng.

Trên cơ sở ý kiến của một số Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố về việc hướng dẫn triển khai thực hiện kiểm tra an toàn thực phẩm nhập khẩu theo Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT; căn cứ các đề xuất, kiến nghị của địa phương tại các Báo cáo tình hình kiểm tra an ATTP nhập khẩu đối với thực phẩm nhập khẩu từ ngày 01-09/09/2026, sau khi rà soát và đề thống nhất triển khai thực hiện, Cục Chăn nuôi và thú y có ý kiến như sau:

1. Về Giấy chứng nhận của cơ quan thẩm nước xuất khẩu đối với lô hàng động vật, thủy sản nhập khẩu

- Đối với thực phẩm có nguồn gốc động vật, thủy sản theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, trên thực tế cơ bản khi xuất khẩu cơ quan thẩm quyền nước xuất khẩu cấp 01 Giấy chứng nhận (Health Certificate/Sanitary Certificate) cho lô hàng, bản chính của Giấy chứng nhận của lô hàng sẽ được lưu tại cơ quan kiểm dịch khi thực hiện kiểm dịch nhập khẩu. Do đó, trường hợp lô hàng phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhà nước về ATTP nhập khẩu, cơ quan kiểm tra ATTP tiếp nhận bản sao có xác nhận của cơ quan kiểm dịch để thực hiện kiểm tra, đối chiếu và không yêu cầu nộp lại bản chính.

- Trường hợp cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu đã trao đổi, thống nhất áp dụng Giấy chứng nhận điện tử để cấp cho các lô hàng sản phẩm động vật, thủy sản xuất khẩu sang Việt Nam thì sử dụng Giấy chứng nhận điện tử, không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp thêm bản giấy.

2. Về hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính

- Trong thời gian hệ thống thông tin phục vụ tiếp nhận, xử lý thủ tục kiểm tra nhà nước về ATTP đang được hoàn thiện, đề nghị cơ quan kiểm tra tại các địa phương tổ chức tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trên hệ thống đã được thông báo áp dụng, bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân không bị gián đoạn.

- Cục Chăn nuôi và Thú y đã phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất, hoàn thiện việc kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống, hướng tới tích hợp thống nhất trên Cổng thông tin Một cửa quốc gia, hạn chế việc doanh nghiệp và cơ quan thực hiện phải thao tác trên nhiều hệ thống.

3. Về phân cấp, phân luồng tiếp nhận hồ sơ giữa các địa phương

- Đối với phương thức kiểm tra thông thường, việc tiếp nhận hồ sơ thực hiện theo quy định, không đặt thêm điều kiện về nơi đặt trụ sở của doanh nghiệp hoặc địa giới hành chính ngoài quy định.

- Đối với phương thức kiểm tra chặt, do có yêu cầu kiểm tra thực tế, lấy mẫu, đề nghị Sở hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục tại cơ quan kiểm tra phù hợp với nơi có cửa khẩu nhập hoặc nơi lưu giữ lô hàng để thuận lợi cho việc kiểm tra theo quy định.

- Trong giai đoạn đầu triển khai phân cấp, đề nghị các Sở hướng dẫn, khuyến nghị tổ chức, cá nhân lựa chọn cơ quan kiểm tra tại địa phương nơi có cửa khẩu nhập hoặc nơi lưu giữ lô hàng, đặc biệt đối với trường hợp thực hiện đồng thời thủ tục kiểm dịch động vật, thủy sản, để thuận lợi trong phối hợp xử lý hồ sơ và kiểm tra thực tế.

4. Về bàn giao hồ sơ, dữ liệu trước ngày 01/9/2026

- Theo khoản 5 Điều 19 Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT, các hồ sơ do cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp nhận nhưng chưa giải quyết xong trước thời điểm các quy định về phân cấp thủ tục hành chính có hiệu lực được bàn giao cho cơ quan được giao thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương tiếp tục xử lý theo quy định.

- Đối với hồ sơ kiểm tra nhà nước về ATTP đối với sản phẩm động vật trên cạn, sản phẩm động vật thủy sản nhập khẩu đã được các đơn vị thuộc Cục Chăn nuôi và Thú y giải quyết xong trước ngày 01/9/2026 thì không thuộc trường hợp phải bàn giao theo khoản 5 Điều 19 Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT và tiếp tục được đơn vị đã giải quyết quản lý, lưu trữ theo quy định.

- Qua rà soát, tại thời điểm ngày 01/9/2026, Cục Chăn nuôi và Thú y không có hồ sơ chưa giải quyết thuộc đối tượng phải bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5. Về quy trình giải quyết thủ tục hành chính

5.1. Thông tin tờ khai hải quan

- Theo khoản 2 Điều 18 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, tờ khai hải quan không phải là thành phần hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về ATTP. Do đó, cơ quan kiểm tra không yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp tờ khai hải quan như một thành phần bắt buộc của hồ sơ và không từ chối tiếp nhận hồ sơ chỉ vì chưa có thông tin tờ khai hải quan.

- Trường hợp cần thông tin số tờ khai hải quan, mã HS để phục vụ đối chiếu thông tin lô hàng hoặc ghi nhận trên Thông báo kết quả theo Mẫu số 05 Phụ lục I Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, cơ quan kiểm tra có thể đề nghị tổ chức, cá nhân cung cấp khi đã có hoặc khai thác thông tin từ hệ thống, cơ sở dữ liệu được kết nối, chia sẻ theo quy định. Việc thu thập thông tin này không làm phát sinh thêm thành phần hồ sơ đăng ký kiểm tra và không làm chậm thời hạn giải quyết thủ tục.

5.2. Sản phẩm chưa có mã HS

Đối với sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc động vật trên cạn, thủy sản đề nghị cơ quan kiểm tra căn cứ danh mục theo Thông tư số 01/2024/TT-BNNPTNT ngày 02/02/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT để thực hiện. Trường hợp, thực tế có sản phẩm chưa có trong danh mục đề nghị có văn bản gửi về Cục Chăn nuôi và Thú y để báo cáo cấp có thẩm quyền tiến hành rà soát.

5.3. Về lô hàng có sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của nhiều Bộ

Trường hợp một lô hàng nhập khẩu có nhiều loại thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của nhiều Bộ, việc xác định cơ quan kiểm tra nhà nước thực hiện theo khoản 1 Điều 15 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

5.4. Về xử lý lô hàng có sản phẩm đạt và không đạt yêu cầu

Đối với lô hàng gồm nhiều sản phẩm có kết quả kiểm tra khác nhau, cơ quan kiểm tra ghi rõ kết quả đạt hoặc không đạt đối với từng sản phẩm trong Thông báo kết quả theo Mẫu số 05 Phụ lục I Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và nêu rõ lý do đối với sản phẩm không đạt yêu cầu.

5.5. Về thông tin cảnh báo ATTP

- Đối với sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của Cục Chăn nuôi và Thú y, khi có thông tin cảnh báo về nguy cơ mất ATTP, không bảo đảm yêu cầu nhập khẩu hoặc thông tin cảnh báo từ cơ quan có thẩm quyền trong nước, nước xuất khẩu, nhà sản xuất hoặc tổ chức quốc tế có liên quan, Cục Chăn nuôi và Thú y sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để cập nhật và thông tin theo quy định.

- Đề nghị các Sở và cơ quan được giao hoặc chỉ định thực hiện kiểm tra nhà nước về ATTP chủ động cập nhật thông tin cảnh báo trên các nguồn thông tin chính thức của Cục Chăn nuôi và Thú y, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Y tế và các cơ quan có liên quan để làm căn cứ thực hiện kiểm tra, xử lý hồ sơ.

- Trường hợp phát sinh thông tin cảnh báo hoặc dấu hiệu nghi ngờ liên quan trực tiếp đến cơ sở sản xuất, sản phẩm, quốc gia, vùng lãnh thổ hoặc lô hàng cụ thể, đề nghị các Sở trao đổi với Cục Chăn nuôi và Thú y để phối hợp xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

6. Về cử đầu mối phối hợp trong công tác kiểm tra

- Cục Chăn nuôi và Thú y đã cử đầu mối của các đơn vị thuộc Cục để phối hợp, hướng dẫn nghiệp vụ trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT tại Công văn số 3139/CNTY-KD&TYCĐ và Công văn số 3324/CNTY-KD&TYCĐ.

- Đề nghị các Sở căn cứ danh sách đầu mối đã được Cục thông báo để trực tiếp trao đổi, phối hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ kiểm tra nhà nước về ATTP nhập khẩu.

- Đối với những vấn đề phát sinh có tính chất liên ngành hoặc vượt thẩm quyền xử lý của cơ quan kiểm tra, đề nghị tổng hợp, trao đổi với Cục Chăn nuôi

và Thú y để phối hợp thống nhất cách xử lý, bảo đảm thực hiện đúng quy định và không làm gián đoạn hoạt động nhập khẩu của tổ chức, cá nhân.

Trên đây là ý kiến của Cục Chăn nuôi và Thú y đề các Sở nghiên cứu, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng;
- Cục Chất lượng, chế biến và PTTT (để biết);
- Các Chi cục Chăn nuôi và Thú y vùng (để biết);
- Lưu: VT, KD&TYCD.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Phạm Kim Đăng